

Số: /BGDDĐT-GDTrH  
V/v tổ chức cuộc thi KHKT cấp quốc gia  
học sinh trung học năm học 2022-2023

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

Kính gửi:

- Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các đại học, trường đại học, viện nghiên cứu;
- Các cơ sở giáo dục trung học trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023; Công văn 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tổ chức Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia học sinh trung học năm học 2022-2023 (sau đây gọi tắt là Cuộc thi). Cụ thể như sau:

### **1. Mục đích**

- Khuyến khích học sinh trung học tham gia nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức để giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống; tạo cơ hội để học sinh trung học giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các địa phương và hội nhập quốc tế.

- Chuẩn bị cho học sinh trung học tác phong nghiên cứu khoa học, năng lực nghề nghiệp và tiềm năng khởi nghiệp sau khi học xong các trường trung học góp phần thực hiện giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Gắn hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh với việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đổi mới phương pháp, hình thức đánh giá kết quả học tập của học sinh, góp phần phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, các tổ chức và cá nhân tham gia hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh trung học.

### **2. Thời gian, địa điểm**

- Thời gian dự kiến: tháng 3 năm 2023.

- Địa điểm thi: Tỉnh Quảng Ninh

### **3. Đối tượng dự thi**

Học sinh đang học lớp 8, 9, 10, 11, 12 có kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực (đối với học sinh lớp 10 là kết quả rèn luyện và kết quả học tập học) học kì I năm học 2022-2023 đạt mức Khá trở lên.

### **4. Lĩnh vực dự thi**

Theo Phụ lục I, Thông tư số 32/2017/TT-BGDĐT ngày 19/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 38/2012/TT-BGDĐT ngày 02/11/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

## **5. Nội dung thi:**

Nội dung của dự án dự thi là kết quả nghiên cứu được thực hiện trong vòng 01 năm tính đến ngày 31/01/2023 của các dự án khoa học hoặc dự án kỹ thuật thuộc các lĩnh vực của Cuộc thi. Dự án có thể của 01 học sinh (gọi là dự án cá nhân) hoặc của 02 học sinh trong cùng một đơn vị dự thi (gọi là dự án tập thể). Mỗi học sinh chỉ được tham gia 01 dự án dự thi.

## **6. Người bảo trợ**

Mỗi dự án dự thi có 01 giáo viên trung học (đang công tác tại cơ sở giáo dục trung học có học sinh dự thi) bảo trợ, do thủ trưởng cơ sở giáo dục trung học có học sinh dự thi ra quyết định cử. Người bảo trợ có thể đồng thời là người hướng dẫn khoa học. Một giáo viên được bảo trợ hoặc hướng dẫn tối đa 02 dự án khoa học kỹ thuật của học sinh trong cùng thời gian.

Ngoài người bảo trợ, dự án dự thi có thể có thêm người hướng dẫn khoa học là các nhà khoa học chuyên ngành thuộc các trường đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học công nghệ.

## **7. Đơn vị dự thi:**

Mỗi Sở GDĐT, cơ sở giáo dục trung học trực thuộc Bộ GDĐT hoặc mỗi đại học, trường đại học có trường phổ thông là một đơn vị dự thi (đối với các đại học có các trường đại học thành viên thì mỗi trường đại học thành viên là một đơn vị dự thi).

## **8. Đăng ký dự thi:**

a) Số lượng dự án đăng ký dự thi: Mỗi đơn vị dự thi được cử không quá 02 dự án dự thi; Sở GDĐT Hà Nội, Sở GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh và Sở GDĐT Quảng Ninh được cử không quá 04 dự án dự thi.

b) Hồ sơ đăng kí dự thi:

- Bản đăng ký dự thi (theo Phụ lục I đính kèm Công văn này): Mỗi đơn vị dự thi lập 01 bản đăng ký dự thi (gồm bản giấy và file mềm) có đầy đủ thông tin chính xác của giáo viên hướng dẫn và học sinh tham gia dự thi có chữ ký và đóng dấu của thủ trưởng đơn vị dự thi. Bản giấy gửi về Bộ GDĐT (qua Vụ Giáo dục Trung học) trước ngày 10/02/2023 (theo dấu bưu điện).

Việc gửi file các mẫu phiếu, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu, danh sách đăng ký dự thi của các đơn vị trên trang web của Cuộc thi sẽ có hướng dẫn riêng.

- Phiếu đăng kí dự thi (theo Phụ lục II đính kèm Công văn này):

+ Phiếu người bảo trợ (Phiếu 1): Người bảo trợ chịu trách nhiệm về mặt pháp lý của dự án dự thi và phải ký phê duyệt Kế hoạch nghiên cứu trước khi học sinh tiến hành nghiên cứu (Phiếu phê duyệt dự án – Phiếu 1B); Thời gian phê duyệt Kế hoạch nghiên cứu phải trước thời điểm tiến hành thí nghiệm, thực nghiệm (đối với dự án khoa học) hoặc thiết kế mô hình giải pháp (đối với dự án kỹ thuật).

+ Phiếu học sinh (Phiếu 1A): khai đủ thông tin theo quy định, trong đó ghi rõ ngày tiến hành các thí nghiệm/thu thập số liệu chính xác và khớp với nhật kí nghiên cứu của học sinh; liệt kê đầy đủ các địa điểm tiến hành nghiên cứu ngoài nhà trường; ngày kí sau thời điểm hoàn thành nghiên cứu và trước cuộc thi của đơn vị.

+ Phiếu phê duyệt dự án (Phiếu 1B): dành cho từng học sinh dự thi, ngày kí xác nhận của Hội đồng khoa học hoặc Hiệu trưởng trường phổ thông nơi học sinh học sau khi Kế hoạch nghiên cứu được phê duyệt và trước thời điểm tiến hành thí nghiệm. Trường hợp dự án được thực hiện hoàn toàn hoặc một phần tại cơ quan nghiên cứu ngoài nhà trường thì phải có xác nhận của cơ quan nghiên cứu đó.

+ Phiếu xác nhận của cơ quan nghiên cứu (nếu có): Trường hợp dự án có nội dung nghiên cứu được thực hiện tại cơ quan nghiên cứu như trường đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học công nghệ phải có xác nhận của cơ quan nghiên cứu đó (Phiếu xác nhận của cơ quan nghiên cứu – Phiếu 1C). Cơ quan nghiên cứu cần lưu hồ sơ, nhật kí nghiên cứu của học sinh. Thời gian xác nhận của cơ quan nghiên cứu phải sau khi học sinh kết thúc thí nghiệm, thực nghiệm hoặc thiết kế mô hình giải pháp và trước Cuộc thi cấp địa phương.

+ Phiếu xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành (nếu có): Trường hợp dự án có nhà khoa học chuyên ngành tham gia hướng dẫn thì phải có xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành đó (Phiếu xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành); Thời gian xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành phải trước thời điểm học sinh bắt đầu thí nghiệm. Cả giáo viên hướng dẫn và nhà khoa học phải kí xác nhận.

+ Phiếu đánh giá rủi ro (nếu có): yêu cầu đối với dự án sử dụng hóa chất, hoạt động hoặc thiết bị nguy hiểm, vi sinh vật được miễn phê duyệt trước; hoàn thành trước khi thí nghiệm.

+ Phiếu dự án tiếp tục (nếu có): yêu cầu đối với những dự án tiếp tục nghiên cứu vấn đề nghiên cứu của các dự án trước, cần kèm theo bản tóm tắt dự án và kế hoạch nghiên cứu của năm trước.

+ Phiếu tham gia của con người (nếu có): yêu cầu đối với các dự án nghiên cứu trên con người, kể cả khảo sát ý kiến và cần sự cho phép của Hội đồng khoa học trường/cơ quan nghiên cứu.

+ Phiếu cho phép thông tin (nếu có): yêu cầu đối với các dự án nghiên cứu trên con người, sử dụng để cung cấp thông tin cho thành viên nghiên cứu/bố mẹ/người bảo trợ.

+ Phiếu nghiên cứu động vật có xương sống (nếu có), Phiếu đánh giá rủi ro chất nguy hiểm (nếu có), Phiếu sử dụng mô người và động vật (nếu có): bắt buộc đối với các nghiên cứu trên động vật có xương sống, nghiên cứu sử dụng vi sinh vật, rDNA, mô tươi/đông lạnh, máu, sản phẩm từ máu và dịch cơ thể được thực hiện tại trường/nhà/địa điểm nghiên cứu và yêu cầu được sự chấp thuận của Hội đồng khoa học trước khi tiến hành.

- Kế hoạch nghiên cứu (theo mẫu hướng dẫn kèm Phiếu học sinh 1A).

- Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu của dự án không quá 15 trang (kể cả bìa, phụ lục, tài liệu tham khảo) khổ A4, đặt lề như sau: lề trái 3cm, lề phải 2cm, lề trên 2cm, lề dưới 2cm; cách dòng đơn, kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 14.

\* Lưu ý:

- Những dự án không có đầy đủ thông tin hoặc thông tin không phù hợp, chính xác, thiếu dấu, chữ ký trong các phiếu của hồ sơ sẽ không được tham gia dự thi.

- Đơn vị đăng kí dự thi có trách nhiệm kiểm tra, xác thực quá trình thực hiện dự án tại trường học, các cơ quan nghiên cứu, thí nghiệm (nếu có) của học sinh; chịu trách nhiệm về sự ngay thẳng, trung thực và có trách nhiệm trong nghiên cứu khoa học của dự án, tính chính xác của các thông tin trong hồ sơ đăng kí dự thi của các dự án tham gia Cuộc thi cấp quốc gia.

## 9. Chuẩn bị gian trưng bày dự án dự thi

Tại địa điểm tổ chức Cuộc thi, mỗi dự án dự thi được cấp một vị trí (01 bàn và 02 ghế) để trưng bày poster với kích thước không quá: 100 cm chiều rộng, 150 cm chiều cao, 50 cm chiều sâu. Các dự án dự thi chủ động chuẩn bị poster phù hợp với nội dung dự án để trưng bày (không quy định thống nhất về hình dạng, kích thước, chất liệu).

## 10. Đánh giá dự án dự thi

Tiêu chí đánh giá dự án dự thi quy định tại Thông tư 38/2012/TT-BGDĐT ngày 02/11/2012 và Thông tư 32/2017/TT-BGDĐT ngày 19/12/2017 của Bộ GDĐT. Trong quá trình chấm thi, các tiêu chí nói trên được cụ thể hóa thành các chỉ báo để đánh giá dựa trên quá trình nghiên cứu của học sinh và chỉ cho điểm sau khi đã xem xét, đối chiếu với các minh chứng khoa học về quá trình nghiên cứu được thể hiện trong hồ sơ đăng kí dự thi và sổ tay nghiên cứu khoa học của học sinh.

### 10.1. Thẩm định dự án dự thi

Hội đồng thẩm định dự án dự thi thẩm định quá trình nghiên cứu của học sinh thông qua hồ sơ dự thi về: các phiếu đăng kí dự thi đảm bảo theo yêu cầu tại Điều 4, Điều 5 và Điều 13 Thông tư 38/2012/TT-BGDĐT và Thông tư 32/2017/TT-BGDĐT; Quá trình thực hiện kế hoạch nghiên cứu. Trong quá trình thẩm định dự án dự thi, Hội đồng thẩm định sẽ xác minh các thông tin trong hồ sơ dự thi với cơ sở giáo dục hoặc cơ quan nghiên cứu nơi học sinh thực hiện dự án dự thi. Trường hợp hồ sơ dự án dự thi không đáp ứng yêu cầu hoặc vi phạm quy chế thi sẽ không được dự thi và được xử lý theo quy định.

### 10.2. Quy trình chấm thi

#### a) Chấm thi theo từng lĩnh vực

Mỗi dự án được đánh giá qua 02 phần thi độc lập theo quy định tại Thông tư 38/2012/TT-BGDĐT và Thông tư 32/2017/TT-BGDĐT:

- Đánh giá thông qua hồ sơ dự án dự thi.
- Đánh giá thông qua poster và trả lời phỏng vấn.

#### b) Chấm thi chọn đội tuyển dự thi quốc tế

Những dự án đoạt giải Nhất của Cuộc thi theo từng nhóm lĩnh vực có nguyện vọng sẽ tham gia thi vòng chọn đội tuyển. Trong phần thi này, thí sinh trình bày tóm tắt dự án và trả lời phỏng vấn bằng tiếng Anh.

## 11. Kinh phí

Kinh phí tổ chức Cuộc thi từ nguồn ngân sách nhà nước dành cho các hoạt động thường xuyên phục vụ dạy học của nhà trường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Nhận được Công văn này, Bộ GDĐT đề nghị các cơ sở giáo dục đại học, các viện nghiên cứu, các Sở GDĐT, các cơ sở giáo dục trung học trực thuộc Bộ GDĐT, các cơ sở giáo dục trung học thuộc đại học, trường đại học căn cứ vào nguyện vọng của học sinh và tình hình thực tiễn để triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần thông tin kịp thời về Bộ GDĐT (qua Vụ Giáo dục Trung học) để được hướng dẫn giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Trung ương Đoàn TNCSHCM (để phối hợp);
- Quỹ Hỗ trợ Sáng tạo Kỹ thuật Việt Nam - VIFOTEC (để phối hợp);
- Các cơ sở giáo dục trung học thuộc đại học, trường đại học (để thực hiện);
- Vụ KHCNMT, Vụ GGDH, Vụ TCCB, Vụ GDCTCTHSSV; Cục QLCL
- Lưu: VT, Vụ GDTrH.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Hữu Độ**